TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2022/HSST
Ngày: 24/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bảy Nhuận**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Bình Nam**
  Ông **Đặng Ngọc Hương**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham, tỉnh Khánh Hòa gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Nhật** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2022/HSST ngày 29/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn H**(tên gọi khác: **H**), sinh năm 1995 tại Cam Ranh, Khánh Hòa; Nơi cứ trú: Tổ dân phố K, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Huỳnh Văn H (chết) và mẹ: Trần Thị Đ (sinh năm 1958);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt.

**** Bị hại:*** Bà **Nguyễn Thị L,** sinh năm 1975, trú tại: Tổ dân phố P, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

****Người làm chứng:***

1. Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1974, trú tại: Tổ dân phố H, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông **Cù Văn M**, sinh năm 1973, trú tại: Tổ dân phố H, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/3/2022, Trần Văn H đi bộ đến khu vực chợ cũ phường Cam Lợi, thành phố Cam Ranh để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến cổng chào tổ dân phố Lợi Thủy, phường Cam Lợi, thành phố Cam Ranh, H thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biểm số 79C1-041.31 của bà Nguyễn Thị L có gắn chìa khóa, không có người trông coi. H đến mở khóa xe rồi điều khiển xe mô tô 79C1-041.31 bỏ đi. Khi đến khu vực nhà máy đóng tàu ở phường Cam Phú, H dừng lại kiểm tra cốp xe nhưng không có gì. H tháo biển số xe vứt bên lề đường.

Sau đó, H điều khiển xe đến tiệm phế liệu của Nguyễn Thị P ở tổ dân phố H, phường C, thành phố R bán xe mô tô trộm cắp được cho người đàn ông (không rõ lai lịch) được 600.000 đồng. H tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: xe mô tô biển số 79C1-041.31, trị giá 7.720.000 đồng.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKSCR-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn H;

Xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị L số tiền 7.720.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cam Ranh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Dó đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định: Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản bà Nguyễn Thị L trong việc bảo vệ và quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp cụ thể:

Khoảng 10 giờ ngày 07/3/2022, tại khu vực cổng chợ Cam Lợi ở tổ dân phố Lợi Thủy, phường Cam Lợi, thành phố Cam Ranh, Trần Văn H có hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 79C1-041.31, trị giá 7.720.000 đồng *(Bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng)*.

Vì vậy, bị cáo Trần Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Trần Văn H theo đúng tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[2.2.1] Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng đã trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang bị điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử về hành vi phạm tội trong vụ án này, mặc dù đã áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và đã cam đoan không phạm tội mới nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới cho thấy bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có một mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm, phấn đấu cải tạo tốt.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị L yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền 7.720.000 đồng *(Bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng)*, tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với hành vi của Nguyễn Thị P đưa tiền cho người thanh niên (không rõ lai lịch) để mua xe của Trần Văn H phạm tội mà có. Tuy nhiên, tiền này là tiền bán hàng và P không biết người này mua xe do H phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Kiến nghị Công an thành phố Cam Ranh tiếp tục điều tra, xác minh người thanh niên (không rõ lai lịch) đã mua xe của bị cáo H phạm tội mà có để xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Hân;

[2] Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H (tên gọi khác là: H) **09 (Chín) tháng tù** về tội *"Trộm cắp tài sản";*

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị L số tiền 7.720.000 đồng *(Bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng)*.

[4]Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 386.000 đồng *(Ba trăm tám sáu nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời giạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Công an Tp.Cam Ranh;
- Chi Cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảy Nhuận